

Chính Sách:

## Tội Ác Vì Thù Ghét

Mã Số Chính Sách:

**HAT 1**

Ngày Hiệu Lực:

1 Tháng Ba, 2018

Đối chiếu:

ALT 1    CHA 1    VIC 1  
VUL 1    YOU 1.4

“Tội ác vì thù ghét” là những tội hình sự phát xuất từ động lực, và nói chung là chọn lựa nạn nhân, vì thái độ thiên vị, thành kiến, hoặc thù ghét đối với người khác của tội phạm. Những tội này phát xuất từ thái độ mù quáng và cố chấp đối với người khác và bị xem là những vấn đề nghiêm trọng.

*Bộ Hình Luật* có các điều khoản cụ thể về tội trạng và án phạt liên quan đến tội vì thù ghét. Các điều khoản về tội trạng cấm những loại hành vi nào đó do thù ghét và ấn định khuôn khổ án phạt cho loại hành vi đó. Đối với tất cả mọi tội trạng, *Bộ Hình Luật* quy định khi nào một tội trạng là vì thù ghét mà thái độ thù ghét đó là một yếu tố gia trọng khi tuyên án.

Nói chung, các yếu tố quyền lợi công cộng nêu trong chính sách này về *Các Nguyên Tắc Hướng Dẫn Thẩm Định Tội Truy Tố* (CHA 1) khuyến khích truy tố các tội trạng vì thù ghét nhất là khi:

- tác hại đáng kể đến nạn nhân
- nạn nhân là người yếu thế
- tội đó phát xuất từ thái độ thiên vị, thành kiến, hoặc thù ghét vì lý do chủng tộc, nguồn gốc quốc gia hoặc sắc tộc, ngôn ngữ, màu da, tôn giáo, phái tính, tuổi tác, khuyết tật tâm thần hoặc thể xác, khuynh hướng tình dục, hoặc bất cứ yếu tố tương tự nào khác
- có những lý do để tin rằng tội đó có thể sẽ tiếp diễn hoặc tái phạm

Biện Lý Hành Chánh nên chuyển tất cả Phúc Trình cho Biện Lý liên quan đến tội vì thù ghét cho một Biện Lý Vùng, Giám Đốc, hoặc phụ tá của họ để thẩm định tội truy tố.

Biện Lý Vùng, Giám Đốc, phụ tá của họ, hoặc một Biện Lý thâm niên được chỉ định, nên tham khảo với Biện Lý Tài Nguyên vùng của họ về Các Tội Vì Thù Ghét trước khi kết thúc thẩm định tội truy tố.

## A. Tội Ác Vì Thù Ghét Cụ Thể – Thẩm Định Tội Truy Tố và Tổng Chương Lý Đồng Ý

### Tuyên Truyền Thù Ghét – Các Đoạn 318 và 319 của *Bộ Hình Luật*

Đoạn 318 của *Bộ Hình Luật* lập ra tội bêu xấu hoặc quảng bá diệt chủng đối với một nhóm cá biệt cụ thể nào đó. Đoạn 319(1) lập ra tội truyền bá tại bất cứ nơi công cộng nào lời lẽ xúi giục thù ghét nhắm vào bất cứ nhóm cá biệt cụ thể nào nếu lời xúi giục đó có thể đưa đến rối loạn hòa bình trật tự. Đoạn 319(2) lập ra tội truyền bá lời lẽ, ngoài những cuộc đối thoại riêng tư, cố ý quảng bá thù ghét nhắm vào bất cứ nhóm cá biệt cụ thể nào. Tất cả những điều khoản này định nghĩa "nhóm cá biệt cụ thể" là, "bất cứ thành phần nào trong công chúng nhận ra được tính cách cá biệt cụ thể qua màu da, chủng tộc, tôn giáo, nguồn gốc quốc gia hoặc sắc tộc, tuổi, phái tính, khuynh hướng tình dục, danh xưng hoặc bày tỏ phái tính hoặc khuyết tật tâm thần hoặc thể xác." Không có điều khoản nào đòi hỏi bằng chứng là lời lẽ đó phải thực sự đã gây ra thù ghét.

### Phải Được Tổng Chương Lý Ưng Thuận

Những trường hợp truy tố theo các đoạn 318 và 319(2) của *Bộ Hình Luật* đòi hỏi phải được Tổng Chương Lý ưng thuận. Phụ Tá Phó Tổng Chương Lý được ủy quyền để ưng thuận thay mặt cho Tổng Chương Lý.

Trước khi truy tố, Biện Lý Hành Chánh nên duyệt lại phúc trình cho Biện Lý và đưa ra đề nghị về việc có xin Biện Lý Vùng, Giám Đốc, hoặc phụ tá của họ, ưng thuận hay không, mà những người này sẽ tái duyệt quyết định và đề nghị này và, nếu thích hợp, sẽ xin Tổng Chương Lý ưng thuận.

### Khinh Tội Vì Thù Ghét – Bất Động Sản để Thờ Phụng Tôn Giáo và do Những Nhóm Cá Biệt Cụ Thể sử dụng

Đoạn 430(4.1) của *Bộ Hình Luật* lập ra tội lưỡng khả tố khi phạm khinh tội liên quan đến bất động sản nêu trong các đoạn văn (4.101)(a) đến (d) nếu khinh tội đó "phát xuất từ thái độ thiên vị, thành kiến hoặc thù ghét vì lý do màu da, chủng tộc, tôn giáo, nguồn gốc quốc gia hoặc sắc tộc, tuổi, phái tính, khuynh hướng tình dục, danh xưng hoặc bày tỏ phái tính hoặc khuyết tật tâm thần hoặc thể xác." Những loại bất động sản nêu trong các đoạn văn (4.101)(a) đến (d) gồm tòa nhà hoặc kiến trúc (cũng như vật dụng trong hoặc trên đất của tòa nhà hoặc kiến trúc đó) cốt để sử dụng vào mục đích thờ phụng tôn giáo (4.101(a)), hoặc tòa nhà hoặc kiến trúc (cũng như vật dụng trong hoặc trên đất của tòa nhà hoặc kiến trúc đó) chính yếu do một nhóm khác biệt cụ thể sử dụng như được quy

định trong tiểu đoạn 318(4) làm một viện giáo dục (4.101(b)), cho các hoạt động hoặc sinh hoạt hành chánh, xã hội, văn hóa, hoặc thể thao (4.101(c)), hoặc làm gia cư cho người cao niên (4.101(d)).

## **B. Tất Cả Những Tội liên quan đến Lý Do Thù Ghét – Yếu Tố Gia Trọng khi Tuyên Án**

Tại những phiên tòa tuyên án cho tất cả các tội trạng, nếu Biện Lý kết luận là có xác suất hợp lý là tòa sẽ quyết định là một tội nào đó đã “phát xuất từ thái độ thiên vị, thành kiến hoặc thù ghét vì lý do chủng tộc, nguồn gốc quốc gia hoặc sắc tộc, ngôn ngữ, màu da, tôn giáo, phái tính, tuổi, khuyết tật tâm thần hoặc thể xác, khuynh hướng tình dục, danh xưng phái tính hoặc bày tỏ phái tính hoặc bất cứ yếu tố nào tương tự,” Biện Lý nên bảo đảm là dựa theo bằng chứng cần thiết để chứng minh lý do đó đến mức không còn mối hoài nghi hợp lý nào nữa và, nếu bằng chứng đó được chấp nhận, lập luận khi tuyên án là lý do đó phải được xem là yếu tố gia trọng mà luật bắt buộc phải áp đặt theo đoạn 718.2(a)(i) của *Bộ Hình Luật*.

Nếu, khi truy tố một tội trạng cụ thể theo các đoạn 318, 319(1), 319(2) hoặc 430(4.1), có bằng chứng cho thấy phát xuất từ thái độ thiên vị, thành kiến hoặc thù ghét vượt mức cần thiết để nhận ra những yếu tố của tội đó, Biện Lý nên xét đến việc lập luận với tòa là lý do thêm này là một yếu tố gia trọng theo đoạn 718.2(a)(i) của *Bộ Hình Luật*. Những yếu tố này có thể là các hoàn cảnh gia trọng riêng rẽ dù tội đó đã là tội vì thù ghét.

## **C. Bản Tác Động Nạn Nhân và Bản Tác Động Cộng Đồng**

Biện Lý nên cố có một Bản Tác Động Nạn Nhân theo đoạn 722 của *Bộ Hình Luật* trước khi tuyên án theo các chính sách *Nạn Nhân của Tội Ác – Trợ Giúp và Thông Tin* cho (VIC 1) và *Nạn Nhân và Chứng Nhân Yếu Thế – Người Lớn* (VUL 1).

Ngoài ra, theo đoạn 722.2 của *Bộ Hình Luật*, “một người thay mặt cho cộng đồng” có thể nộp bản Bản Tác Động Cộng Đồng tại phòng lưu ký của tòa. Những bản tác động này có thể đặc biệt giúp bảo đảm cho tòa tuyên án biết rõ các ảnh hưởng xã hội của tội ác vì thù ghét.

## **D. Dẹp Bỏ Tuyên Truyền vì Thù Ghét – Các Điều Khoản Về Vật Dụng**

Các Đoạn 320 và 320.1 của *Bộ Hình Luật* lập ra các điều khoản về vật dụng cho phép tòa án ra lệnh xóa và hủy bỏ tài liệu tuyên truyền thù ghét khi tài liệu đó nằm trong một ấn phẩm để bán hoặc phân phối hoặc lưu trong một hệ thống điện toán có thể cung cấp tài liệu đó cho công chúng. Vì những đoạn này đòi hỏi phải được Tổng Chương Lý ưng thuận, Biện Lý Hành Chánh nên duyệt lại vấn đề và đưa ra đề nghị với Biện Lý Vùng, Giám Đốc, hoặc phụ tá của họ về việc có xin Tổng Chương Lý đồng ý hay không và, nếu thích hợp, xin Phụ Tá Phó Tổng Chương Lý ưng thuận.

## E. Những Biện Pháp Thay Thế

Đối với người lớn và thanh thiếu niên, các chính sách về *Những Biện Pháp Thay Thế* cho Tội Phạm Người Lớn (ALT 1) và *Đạo Luật Công Lý Hình Sự Thanh Thiếu Niên – Những Biện Pháp Ngoài Tư Pháp* (YOU 1.4) áp dụng cho tất cả những tội vì thù ghét. Ngoài các điều khoản tổng quát, các chính sách ALT 1 và YOU 1.4 hướng dẫn cụ thể sau đây để phê chuẩn những biện pháp thay thế cho tội vì thù ghét (trích từ ALT 1):

*“Biện Lý Vùng, Giám Đốc, hoặc phụ tá của họ phải phê chuẩn bất cứ trường hợp giới thiệu người nào để cứu xét những biện pháp thay thế và những biện pháp thay thế cụ thể được đề nghị trong bất cứ Phúc Trình về Những Biện Pháp Thay Thế nào.”*

Ngoài ra, đối với tội vì thù ghét, chỉ nên phê chuẩn nếu hội đủ các điều kiện sau đây:

- nên tham khảo và cứu xét ý nguyện của mỗi nạn nhân khác biệt cụ thể
- bị cáo không có quá trình phạm những tội liên hệ hoặc bạo hành
- bị cáo nên nhận trách nhiệm về hành động hoặc không hành động khiến bị cáo giác phạm tội
- tội đó phải không được có bản chất nghiêm trọng đến mức đe dọa đến an toàn của cộng đồng